

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 239/2018/DS-ST.

Ngày: 02-10-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Nguyễn Cẩm Lụa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 143/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Minh B.

Địa chỉ: ấp Thạnh Lợi, xã Hòa Lữ, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T.

Địa chỉ: ấp Thạnh Xuân, xã Hòa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện 15/6/2018 anh Vũ Minh B trình bày: Ngày 20/3/2017 có cho anh Nguyễn Thành T mượn số tiền 15.000.000 đồng, đến nay anh T chưa trả, nên anh Vũ Minh B khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền vốn vay 15.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật tính từ tháng 5/2018 đến ngày xét xử.

Tài liệu chứng cứ anh Vũ Minh B kèm theo đơn khởi kiện: chứng minh nhân dân (bản sao), biên nhận (pho to), sổ hộ khẩu (bản sao)

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn anh Nguyễn Thành T biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, do được Tòa án tổng đạt các văn bản hợp lệ theo quy định pháp luật, nhưng anh T chưa thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Vũ Minh B trình bày và yêu cầu anh T trả tiền vay là 15.000.000 đồng, rút yêu cầu anh T trả tiền lãi. Bị đơn vắng mặt chưa thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Vũ Minh B có gửi đơn khởi kiện anh Nguyễn Thành T yêu cầu trả tiền vay, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là hợp đồng vay tài sản, đây là vụ án dân sự, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa chỉ của bị đơn anh Nguyễn Thành T công tác tại Trại giam Kênh 5 thuộc ấp Thạnh Xuân, xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

[2] Anh Vũ Minh B khởi kiện anh Nguyễn Thành T yêu cầu trả tiền vay là 15.000.000 đồng. Nguyên đơn chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là biên nhận nợ ngày 20/3/2017.

Bị đơn anh Nguyễn Thành T vắng mặt, chưa thể hiện ý kiến

Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự “đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”. Ở đây anh B đã chứng minh anh T có nợ tiền vay B biên nhận nợ ngày 20/3/2017. Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự “đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện B văn bản và thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày xét xử đã

tổng đạt các văn bản cho anh T, dù biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng anh T không thể hiện ý kiến hoặc cung cấp tài liệu chứng cứ để phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Nên xác định anh T có nợ tiền vay của anh B theo biên nhận là sự thật, nên anh T phải có trách nhiệm trả tiền vay cho anh B là 15.000.000 đồng.

[3] Về lãi suất: Tại phiên tòa anh B rút yêu cầu anh T trả tiền lãi, đây là sự tự nguyện của anh B và không trái pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định như đã nêu trên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh B.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: buộc đương sự nộp theo Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh T dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Vũ Minh B.

1. Buộc anh Nguyễn Thành T có trách nhiệm trả cho anh Vũ Minh B số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ xét xử yêu cầu anh Nguyễn Thành T trả tiền lãi của anh Vũ Minh B.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Nguyễn Thành T có trách nhiệm nộp 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

- Anh Vũ Minh B được nhận lại 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 25/6/2018 theo biên lai số 0016108 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tuyết Mai